

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 101/2022/HS-ST
Ngày: 13-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Lê Hưng
2. Bà Trần Quang Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Ngọc Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:137/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Anh K, sinh năm 1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Kon Tum; chỗ ở: đường X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T và bà Y Phạm Thúy S; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án: ngày 02/8/2016 bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản, ngày 13/3/2019 chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không; nhân thân: ngày 15/5/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Cướp giật tài sản, ngày 10/8/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2020.– (Có mặt).

- Bị hại: Bà Trần Thị Mỹ L, sinh năm: 1987

Địa chỉ: đường X1, phường Y1, quận Z1, Thành phố Hồ Chí Minh - (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Hùng T, sinh năm: 1972

Địa chỉ: đường X2, phường Y2, quận Z2, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

2/ Ông Hồ Ngọc H, sinh năm: 1961

Địa chỉ: đường X2, phường Y2, quận Z2, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 20 phút ngày 06/10/2020, chị Trần Thị Mỹ L cùng anh Dương Long Điền quét dọn tại trước quán hủ tiếu số 1D đường Cây Keo, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú. Khi đó, chị L đứng ở trên lề đường, mặt hướng vào trong nhà thì bị Trần Anh K điều khiển xe gắn máy hiệu Sirius, biển số 54N1-1042 lưu thông trên vỉa hè đường Cây Keo, hướng từ đường Tô Hiệu ra đường Lũy Bán Bích, ép sát trước mặt chị L rồi K dùng tay trái giật đứt sợi dây chuyền màu vàng của chị L đang đeo trên cổ và tăng ga xe bỏ chạy. Lúc này, chị L tri hô “Cướp...cướp” nên anh Điền nhìn thấy đuổi kịp, nắm đuôi xe, xô K té ngã xe tại trước số 4 đường Cây Keo, K bỏ xe chạy bộ thì bị anh Điền đuổi theo liên tục và tri hô “Cướp..cướp” và được người dân hỗ trợ bắt quả tang K tại trước số 262 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú. Sau khi bắt giữ được K thì anh Điền và chị L được người dân hỗ trợ tìm được một đoạn dây chuyền bị đứt dài khoảng 20cm nằm trên đường Cây Keo tại bên hông nhà số 255 Lũy Bán Bích và một đoạn dây chuyền bị đứt dài khoảng 15cm nằm dưới lòng đường trước số 1D đường cây Keo nơi chị L bị giật, phần còn lại của sợi dây chuyền chưa thu hồi được. Sau đó, Công an phường Hiệp Tân đến đưa K cùng phương tiện, vật chứng và những người liên quan về trụ sở làm việc. Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Trần Anh K đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 306 ngày 23/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Tân Phú: 01 đoạn dây chuyền bằng hợp kim vàng 23k dạng dây khoen lật ghép hình chữ N dài 15 cm; 01 đoạn dây chuyền bằng hợp kim vàng 23k dạng dây khoen lật ghép hình chữ N dài 20 cm, 02 đoạn dây chuyền bằng hợp kim vàng 23k, bị đứt có tổng khối lượng là 5,6802 g vào thời điểm ngày 06/10/2020 trị giá 7.670.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 đoạn dây chuyền bằng hợp kim vàng 23k dạng dây khoen lật ghép hình chữ N dài 15 cm; 01 đoạn dây chuyền bằng hợp kim vàng 23k dạng dây khoen lật ghép hình chữ N dài 20 cm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần Thị Mỹ L

- 01 (một) áo khoác dài tay màu xám đen, 01 (một) quần Jean dài màu đen, 01 (một) nón bảo hiểm màu hồng thu giữ của K sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật.

- 01 đĩa CD- R và 01 đĩa DVD liên quan đến vụ cướp giật xảy ra tại 1D đường Cây Keo (lưu hồ sơ vụ án)

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha sirius, màu đen, biển số 54N1-1042, số máy: 5C64-763683, số khung: RLCS5C640-CY763684 là phương tiện K sử dụng đi cướp giật. K khai mua xe trên của một thanh niên (chưa rõ lai lịch) quen biết trên mạng xã hội vào khoảng tháng 4 năm 2019 với số tiền 1.500.000 đồng.

Qua xác minh được biết xe gắn máy hiệu Yamaha sirius, màu đen, số máy: 5C64-763683, số khung: RLC55C640CY763684 do ông Hồ Ngọc H, địa chỉ: 225 đường số 5, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra ông H cho biết xe trên có biển số 59N1- 361.22 được ông mua tại cửa hàng xe máy Yamaha vào ngày 24/04/2012 với giá 24.500.000 đồng. Đến tháng 01/2020 ông bán xe trên cho một cửa hàng trên đường Văn Cao, phường Phú Thọ Hoà quận Tân Phú (không nhớ rõ địa chỉ) với giá 9.000.000 đồng. Ông H đã nhận đủ tiền nên không có yêu cầu gì khác. Hiện Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp nhưng đến nay chưa có ai liên hệ làm việc. Qua tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng do Công an thành phố Hồ Chí Minh quản lý.

Qua xác minh được biết Biển số xe 54N1-1042 do ông Lê Hùng T, địa chỉ: 196 Khu 2, phường An Lạc A, quận Bình Tân đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra ông T cho biết xe ông đăng ký Biển số 54N1-1042 là xe nhãn hiệu Honda, loại Wave S, màu sơn đen xám số máy: C12E - 007956, số khung: 12058Y043291 mua vào khoảng tháng 01/2008, đã bị mất vào ngày 10/3/2020 tại 388 đường Kinh Dương Vương, phường An Lạc A, quận Bình Tân. Ông T không yêu cầu lấy lại biển số xe 54N1-1042. Qua xác minh tại Công an phường phường An Lạc A, quận Bình Tân thì từ ngày 10/3/2020 đến nay ông T không đến Công an phường trình báo mất xe nên Cơ quan CSĐT Công an quận Tân

Phú không có cơ sở để chuyển giao biển số xe trên cho Cơ quan CSĐT Công an quận Bình Tân thụ lý.

Về phần dân sự: Chị Trần Thị Mỹ L đã nhận lại 02 đoạn dây chuyền và không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số: 74/CT-VKSQTP ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị Trần Anh K về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Anh K từ 04 năm 6 tháng tù đến 05 năm 06 tháng tù.

Về phần vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh K thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của các bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở để xác định: Khoảng 05 giờ 20 phút ngày 06/10/2020, Trần Anh K đã có hành vi sử dụng xe gắn máy biển số 54N1-1042 giật 01 sợi dây chuyền trị giá 7.670.000 đồng của chị Trần Thị Mỹ L tại trước nhà số 1D đường Cây Keo, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo theo Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo K sử dụng xe gắn máy làm phương tiện đi cướp giật tài sản là thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo K đã có tiền án về tội cướp giật tài sản, được xác định là tái phạm nguy hiểm, nay lại phạm tội. Lần phạm tội này của bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm thuộc điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú truy tố bị cáo theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm; xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo nói riêng và để đảm bảo việc đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Do đó miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại chị Trần Thị Mỹ L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác do đó Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 đoạn dây chuyền bằng hợp kim vàng 23k dạng dây khoen lật ghép hình chữ N dài 15 cm; 01 đoạn dây chuyền bằng hợp kim vàng 23k dạng dây khoen lật ghép hình chữ N dài 20 cm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trần Thị Mỹ L. Do đó Hội đồng xét xử không xét.

- 01 (một) áo khoác dài tay màu xám đen, 01 (một) quần Jean dài màu đen, 01 (một) nón bảo hiểm màu hồng thu giữ của K sử dụng khi thực hiện hành vi cướp giật. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 đĩa CD- R và 01 đĩa DVD liên quan đến vụ cướp giật xảy ra tại 1D đường Cây Keo (lưu hồ sơ vụ án). Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha sirius, màu đen, biển số 54N1-1042, số máy: 5C64-763683, số khung: RLCS5C640-CY763684 là phương tiện K sử dụng đi cướp giật. K khai mua xe trên của một thanh niên (chưa rõ lai lịch) quen biết trên mạng xã hội vào khoảng tháng 4 năm 2019 với số tiền 1.500.000 đồng.

Qua xác minh được biết xe gắn máy hiệu Yamaha sirius, màu đen, số máy: 5C64-763683, số khung: RLC55C640CY763684 do ông Hồ Ngọc H, địa chỉ: 225 đường số 5, phường Bình Hưng Hoà, quận Bình Tân đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra ông H cho biết xe trên có biển số 59N1- 361.22 được ông mua tại cửa hàng xe máy Yamaha vào ngày 24/04/2012 với giá 24.500.000 đồng. Đến tháng 01/2020 ông bán xe trên cho một cửa hàng trên đường Văn Cao, phường Phú Thọ Hoà quận Tân Phú (không nhớ rõ địa chỉ) với giá 9.000.000 đồng. Ông H đã nhận đủ tiền nên không có yêu cầu gì khác. Hiện Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp nhưng đến nay chưa có ai liên hệ làm việc. Qua tra cứu không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng do Công an thành phố Hồ Chí Minh quản lý. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản không rõ nguồn gốc, chưa xác định được chủ sở hữu, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội do đó cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian 06 tháng nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không đến sẽ tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Qua xác minh được biết Biển số xe 54N1-1042 do ông Lê Hùng T, địa chỉ: 196 Khu 2, phường An Lạc A, quận Bình Tân đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra ông T cho biết xe ông đăng ký Biển số 54N1-1042 là xe nhãn hiệu Honda, loại Wave S, màu sơn đen xám số máy: C12E - 007956, số khung: 12058Y043291 mua vào khoảng tháng 01/2008, đã bị mất vào ngày 10/3/2020 tại 388 đường Kinh Dương Vương, phường An Lạc A, quận Bình Tân. Ông T không yêu cầu lấy lại biển số xe 54N1-1042. Qua xác minh tại Công an phường phường An Lạc A, quận Bình Tân thì từ ngày 10/3/2020 đến nay ông T không đến Công an phường trình báo mất xe nên Cơ quan CSĐT Công an quận Tân Phú không có cơ sở để chuyển giao biển số xe trên cho Cơ quan CSĐT Công an quận Bình Tân thụ lý. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ Điều 171 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Anh K phạm tội “Cướp giật tài sản”.

[2] Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Anh K 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2020

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác dài tay màu xám đen, 01 (một) quần Jean dài màu đen, 01 (một) nón bảo hiểm màu hồng; 01 Biển số xe 54N1-1042.

- Giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Phú thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng đối với:

+ 01 (một) xe gắn máy hiệu Yamaha sirius, màu đen, số máy: 5C64-763683, số khung: RLCS5C640-CY763684. Nếu hết thời hạn 06 tháng mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận thì sẽ tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 283/PNK ngày 23/10/2020 của Công an quận Tân Phú).

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[6] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh (1);
- VKSND quận Tân Phú (3);
- THADS quận Tân Phú (1);
- THAHS quận Tân Phú (3);
- Phòng PC53 CA Tp. HCM (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- Người có QLNVLQ (1);
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu: VT (1); hồ sơ vụ án (1). (17)

Tô Thị Ngọc Phượng

[5] Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA